

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -THƯƠNG MẠI KHÁNH GIA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -THƯƠNG MẠI KHÁNH GIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHANH GIA PRODUCTION – TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KHANH GIA PRODUCTION – TRADING CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110490300

3. Ngày thành lập: 28/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thổ Ngõa, Thôn 6, Xã Tân Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973881966

Fax:

Email: phucnguyen07@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định Luật đấu giá tài sản	4511
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ Đấu giá	4530
7.	Bán buôn đồ uống	4633
8.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm)	4669
12.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
13.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
14.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
15.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
16.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410(Chính)
17.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430

18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ban hành ngày 17 tháng 01 năm 2020, chương III thông tư 12/2020/TT-BGTVT)	4933
19.	Xây dựng nhà để ở	4101
20.	Xây dựng nhà không để ở	4102
21.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
22.	Xây dựng công trình điện	4221
23.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
24.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
25.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
26.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
27.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ mìn)	4311
28.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ mìn)	4312
29.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN TRẠC PHÚC	Việt Nam	74/4, Khu phố 2, Phường Tân Mai, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	200.000.000	25,000	077061001122	
2	NGUYỄN TRẠC SỸ	Việt Nam	Thổ Ngõa, Thôn 6, Xã Tân Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	440.000.000	55,000	001066015693	
3	NGUYỄN KIÊN CƯỜNG	Việt Nam	Thổ Ngõa, Thôn 6, Xã Tân Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	160.000.000	20,000	001072019588	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TRẠC SỸ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/03/1966

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001066015693

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thở Ngõa, Thôn 6, Xã Tân Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thở Ngõa, Thôn 6, Xã Tân Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội